

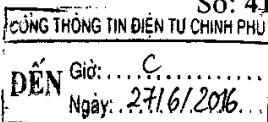
TTAT(2)

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2016



## **NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài  
tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.*

## **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết việc cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn, đình chỉ, thu hồi văn bản cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam; cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân liên quan trong việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.

### **Điều 3. Hình thức, nội dung, thời hạn cấp phép nghiên cứu khoa học**

#### **1. Hình thức cấp phép nghiên cứu khoa học:**

a) Tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam phải được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam;

b) Tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam phải được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam;

Việc cho phép tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam và việc chấp thuận cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam được thể hiện bằng quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học lập theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học bao gồm các nội dung chính sau đây:

- a) Tên, địa chỉ, quốc tịch của tổ chức, cá nhân nước ngoài được cấp phép;
- b) Tên, quốc tịch của các nhà khoa học nước ngoài; tên của các nhà khoa học Việt Nam tham gia hoạt động nghiên cứu;
- c) Mục tiêu, nội dung hoạt động nghiên cứu;
- d) Vị trí, tọa độ khu vực biển thực hiện hoạt động nghiên cứu;
- đ) Phương pháp nghiên cứu; phương tiện, thiết bị nghiên cứu; vật liệu nổ, hóa chất độc được phép sử dụng để nghiên cứu;
- e) Lịch trình nghiên cứu;
- g) Thời hạn cấp phép nghiên cứu khoa học.

3. Thời hạn cấp phép nghiên cứu khoa học được xác định căn cứ vào mục tiêu, nội dung nghiên cứu theo hồ sơ đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học nhưng tối đa không quá 02 năm và được gia hạn một lần tối đa không quá 01 năm.

Trường hợp thời hạn gia hạn đã hết nhưng hoạt động nghiên cứu chưa hoàn thành và tổ chức, cá nhân nước ngoài có nhu cầu tiếp tục nghiên cứu thì tổ chức, cá nhân nước ngoài làm hồ sơ đề nghị cấp phép mới theo quy định tại Nghị định này.

#### **Điều 4. Các trường hợp từ chối cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam**

1. Hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài không vì mục đích hòa bình; làm phương hại đến chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam, hoạt động quốc phòng, an ninh và lợi ích quốc gia trên biển của Việt Nam; làm phương hại đến trật tự, an toàn trên biển; hoạt động bị cấm theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài ảnh hưởng nghiêm trọng đến các hoạt động điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học,

thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên biển đang được tiến hành hợp pháp trong vùng biển Việt Nam.

3. Hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài có sử dụng vật liệu nổ, hoá chất độc, các phương tiện, thiết bị khác có khả năng gây thiệt hại đối với người, tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường biển, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 20 Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

4. Hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài có xây dựng đảo nhân tạo, công trình trên biển.

5. Thông tin trong hồ sơ đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp không chính xác hoặc thông tin về mục tiêu, nội dung của hoạt động nghiên cứu khoa học không phù hợp với sự thực hiển nhiên.

6. Tổ chức, cá nhân nước ngoài đã được cấp phép trước đây để tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam và Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982.

7. Hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài có khoan ở đáy biển, lòng đất dưới đáy biển, trừ trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho phép thực hiện.

8. Tổ chức, cá nhân nước ngoài nghiên cứu khoa học trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam; nghiên cứu khoa học có khoan ở đáy biển, lòng đất dưới đáy biển không hợp tác nghiên cứu khoa học với phía Việt Nam khi Việt Nam có yêu cầu.

#### **Điều 5. Sự tham gia của nhà khoa học Việt Nam trong hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam**

1. Nhà khoa học Việt Nam được cử tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 20 Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo phải có năng lực, trình độ chuyên môn hoặc lĩnh vực công tác phù hợp với nội dung nghiên cứu.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cử các nhà khoa học Việt Nam thuộc cơ quan mình tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài trong vùng biển Việt Nam theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Nhà khoa học Việt Nam tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam có trách nhiệm sau đây:

a) Tham gia các hoạt động nghiên cứu và chủ động thu thập các thông tin, dữ liệu khoa học trong hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam;

b) Giám sát, kịp thời báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp phát hiện tổ chức, cá nhân nước ngoài không tuân thủ nội dung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học hoặc vi phạm quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

c) Báo cáo quá trình tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học đến Bộ Tài nguyên và Môi trường và cơ quan cử mình tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học về quá trình nghiên cứu, các hoạt động nghiên cứu, thông tin, dữ liệu khoa học của hoạt động nghiên cứu đã thu thập được chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động nghiên cứu khoa học.

#### **Điều 6. Hợp tác nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam**

1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài được hợp tác với tổ chức, cá nhân của Việt Nam tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam có quyền yêu cầu, đề nghị tổ chức, cá nhân nước ngoài cùng hợp tác trong hoạt động nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.

2. Hợp tác nghiên cứu khoa học trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam; nghiên cứu khoa học có khoan ở đáy biển, lòng đất dưới đáy biển:

a) Tổ chức, cá nhân nước ngoài khi đề nghị nghiên cứu khoa học trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam hoặc nghiên cứu khoa học có khoan ở đáy biển, lòng đất dưới đáy biển phải có sự hợp tác với phía Việt Nam khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam yêu cầu;

b) Việc hợp tác nghiên cứu khoa học trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam hoặc nghiên cứu khoa học có khoan ở đáy biển, lòng đất dưới đáy biển giữa tổ chức, cá nhân nước ngoài với phía Việt Nam phải được thể hiện bằng văn bản hợp tác nghiên cứu khoa học.

#### **Điều 7. Báo cáo kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học**

1. Báo cáo kết quả nghiên cứu sơ bộ, báo cáo chính thức về kết quả nghiên cứu khoa học và các tài liệu khác quy định tại điểm h và điểm i khoản 2 Điều 20 Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được thể hiện bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

2. Báo cáo kết quả nghiên cứu sơ bộ được lập theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

**Chương II**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIA HẠN, CẤP LẠI**  
**QUYẾT ĐỊNH CẤP PHÉP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**Điều 8. Hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học**

1. Hồ sơ đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học được lập theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân theo quy định pháp luật của nước nơi tổ chức được thành lập nếu là tổ chức; văn bản chứng minh năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của nước nơi cá nhân mang quốc tịch nếu là cá nhân đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học;

c) Văn bản hợp tác nghiên cứu khoa học giữa tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức, cá nhân Việt Nam trong trường hợp có hợp tác với phía Việt Nam ở khu vực biển dự kiến tiến hành nghiên cứu khoa học;

d) Dự án hoặc kế hoạch nghiên cứu khoa học ở khu vực biển dự kiến tiến hành nghiên cứu khoa học.

2. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học bao gồm:

a) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học, trong đó nêu rõ nội dung, lý do sửa đổi, bổ sung được lập theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học đã thực hiện đến thời điểm đề nghị sửa đổi, bổ sung;

c) Bản sao quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học đã được cấp.

3. Hồ sơ đề nghị gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học, trong đó nêu rõ thời gian, lý do đề nghị gia hạn được lập theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học đã thực hiện đến thời điểm đề nghị gia hạn;

c) Bản sao quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học đã được cấp.